

SỐ: 02/2018/QĐST-LĐ

Sóc Trăng, ngày 27 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHÂN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án lao động thụ lý số: 03/2018/TLST-LĐ ngày 10/4/2018 về việc tranh chấp về trợ cấp thôi việc khi chấm dứt hợp đồng lao động.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lý Vũ H, cư trú: đường T, phường O, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Bị đơn: Công ty cổ phần X, địa chỉ: đường P, phường Z, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Thanh L – Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Tuấn H, cư trú: đường T, khóm A, phường N, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng, văn bản ủy quyền ngày 10/5/2018.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty cổ phần X đồng ý trả cho ông Lý Vũ H tiền trợ cấp thôi việc từ tháng 3/1985 đến tháng 12/2008 với số tiền là 35.000.000 đồng.

2.2. Thời gian trả số tiền trên vào ngày 30/9/2018 (trả một lần).

Kể từ ngày ông Lý Vũ H có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng Công ty cổ phần X còn phải trả lãi cho ông Lý Vũ H theo mức lãi suất 10%/năm, đối với số tiền chậm thi hành án.

2.3. Về án phí lao động sơ thẩm: Công ty cổ phần X đồng ý chịu số tiền 525.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TPST;
- Chi cục THADS TPS;
- Lưu HS.

Nguyễn Thị Thúy Uyên